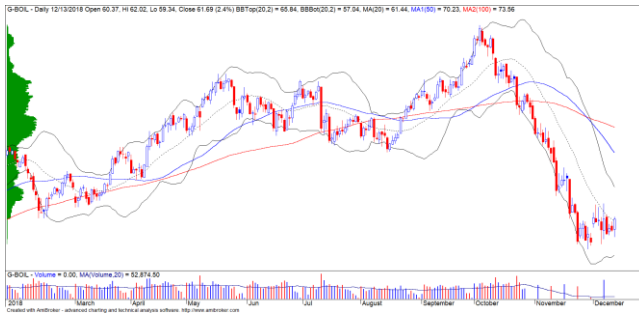


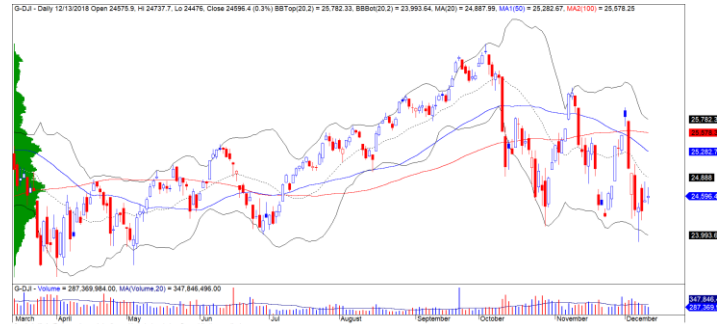
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Giá dầu Brent hồi phục mạnh hơn 2% và vẫn đang giai đoạn tích lũy. Đồng thời, chúng tôi đánh giá trạng thái tích lũy sẽ còn tiếp diễn trong vài phiên tới và khả năng xuyên thủng mức hỗ trợ ngắn hạn \$58.5/thùng được đánh giá thấp.



Diễn biến giá của giá dầu Brent

TTCK Mỹ có diễn biến trái chiều giữa các chỉ số và chỉ số Dow Jones vẫn đang trong giai đoạn hồi phục kỹ thuật ngắn hạn. Tuy nhiên, đồ thị giá vẫn đang giao dịch dưới đường trung bình 20 ngày với khối lượng giao dịch ở mức thấp cho thấy dòng tiền ngắn hạn vẫn còn suy yếu. Đồng thời, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM với mức kháng cự 25,200 điểm.



Diễn biến giá của chỉ số Dow Jones

| Mã                            | Ngày  | Thay đổi (.000) | M/B ước tính (tỷ VNĐ) | Tỷ lệ Premium |
|-------------------------------|-------|-----------------|-----------------------|---------------|
| VanEck                        | 13/12 | -               | -                     | 0.10%         |
| DB FTSE                       | 12/12 | -               | -                     | -0.06%        |
| Ishares MSCI Frontier 100 ETF | 13/12 | -               | -                     | -1.13%        |
| E1VFN30                       | 12/12 | +6,200          | +92                   | 0.44%         |

X

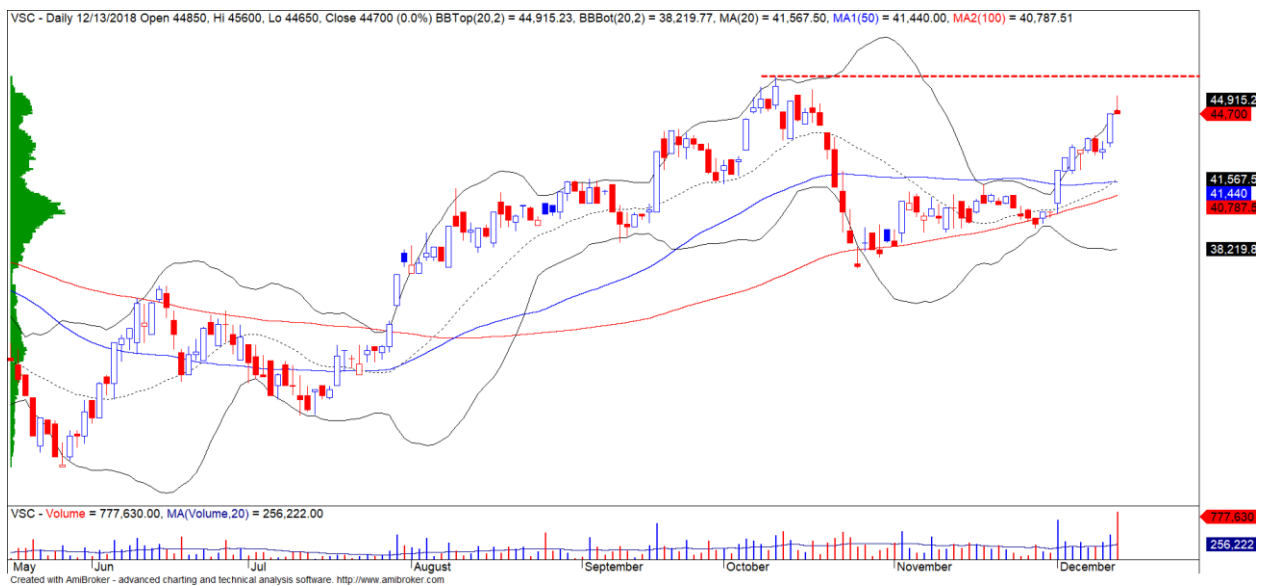


We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Khối ngoại tiếp tục mua ròng nhẹ hơn 15 tỷ trên cả ba sàn và E1VFN30 vẫn là tâm điểm được khối ngoại chú ý, nhưng lượng mua ròng đã giảm đáng kể so với phiên 12/12/2018. Ngoài ra, VSC là cổ phiếu cũng được khối ngoại mua ròng mạnh và đồ thị giá đã tiệm cận vùng đỉnh cũ ngắn hạn.

- Đồ thị giá của VSC có khả năng sẽ chịu áp lực điều chỉnh trong vài phiên tới. Đồng thời, nếu đồ thị giá vượt được mức kháng cự 46,000 đồng thì xu hướng tăng có thể mở rộng về mức mục tiêu chúng tôi dự kiến là 53,000 đồng (báo cáo khuyến nghị Morning Note ngày 04/12/2018). Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu ngắn hạn tiếp tục nắm giữ



Diễn biến giá của cổ phiếu VSC



We Create **Fortune**

## CỔ PHIẾU QUAN TÂM

### VẬN TẢI DẦU KHÍ PVTRANS

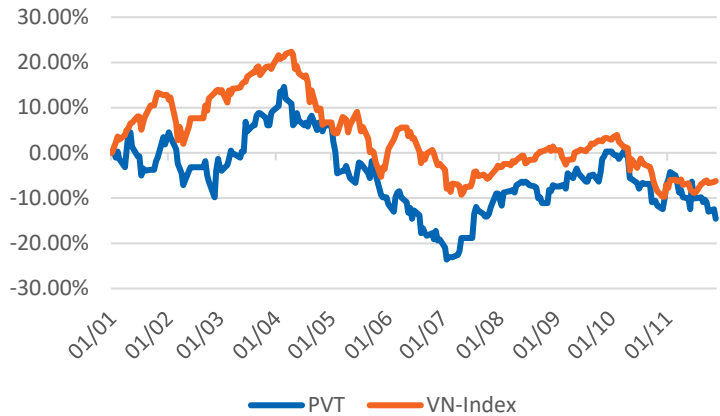
Giá đóng cửa 16,000

### VẬN TẢI DẦU KHÍ PVTRANS

Sàn: HOSE - Ngành: Vận tải

#### DỮ LIỆU CỔ PHIẾU

|                     |             |        |
|---------------------|-------------|--------|
| Vốn hóa thị trường: | 4,503       | Tỷ VNĐ |
| SLCP lưu hành:      | 281,440,162 | CP     |
| SLCP niêm yết:      | 281,440,162 | CP     |
| Sở hữu nhà nước:    | 51%         |        |
| Sở hữu nước ngoài:  | 34%         |        |
| EPS cơ bản:         | 2,067       | VNĐ    |
| P/E (TTM):          | 7.7x        |        |
| P/B (TTM):          | 1.2x        |        |
| ROE (%):            | 12%         |        |
| ROA (%):            | 6%          |        |
| Tỷ suất cổ tức:     | 0%          |        |



#### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

|                                 |      |
|---------------------------------|------|
| Ngưỡng kháng cự ngắn hạn:       | 16.8 |
| Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn:         | 15.5 |
| Xu hướng ngắn hạn (5-10 ngày):  | GIẢM |
| Ngưỡng kháng cự trung hạn:      | 18.0 |
| Ngưỡng hỗ trợ trung hạn:        | 13.7 |
| Xu hướng trung hạn (1-3 tháng): | GIẢM |

|                   | Năm 2016 | Năm 2017 | 2018 P |
|-------------------|----------|----------|--------|
| Tăng trưởng DT    | 17%      | -9%      | -14.6% |
| Tăng trưởng LN/ST | 12%      | 10%      | -33%   |
| Biên LN gộp       | 11%      | 14%      |        |
| Biên LN ròng      | 7%       | 9%       |        |
| EPS cơ bản        | 1,321    | 1,436    | 1,029  |
| P/E               | 12.0x    | 10.5x    | 15.5x  |

#### SỐ SÁNH CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Tổng số đối thủ: 6

| Mã chứng khoán          | Vốn hóa TT (Tỷ VNĐ) | Sàn   | LNG %        | D/E         | P/E         | P/B         |
|-------------------------|---------------------|-------|--------------|-------------|-------------|-------------|
| PVT                     | 4,503               | HOSE  | 13.5%        | 9.5%        | 7.7x        | 1.2x        |
| PVT                     | 4,503               | HOSE  | 13.5%        | 9.5%        | 7.7x        | 1.2x        |
| SFI                     | 330                 | HOSE  | 23.3%        | 6.2%        | 7.0x        | 0.9x        |
| TRS                     | 138                 | UPCOM | 0.0%         | 0.0%        | 7.8x        | 1.1x        |
| VFR                     | 54                  | UPCOM | -0.1%        | -10.9%      | -2.2x       | 0.2x        |
| <b>TRUNG BÌNH NGÀNH</b> |                     |       | <b>10.0%</b> | <b>2.8%</b> | <b>5.6x</b> | <b>0.9x</b> |

#### PVT – Triển vọng năm 2019 khả quan

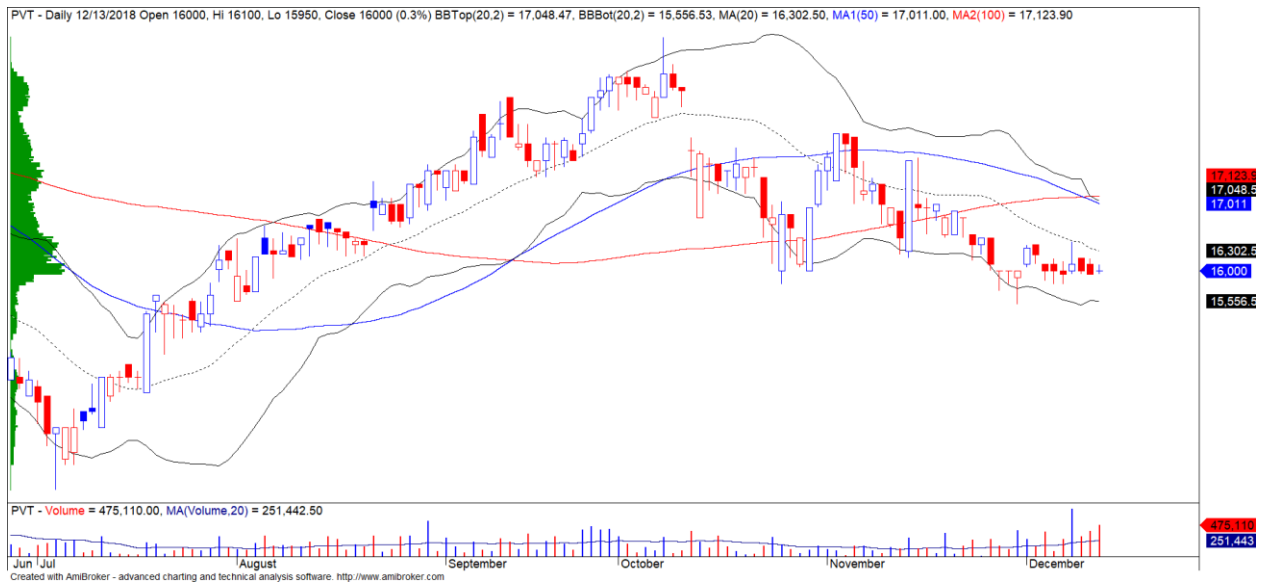
- 9 tháng đầu năm 2018 PVT ghi nhận doanh thu thuần đạt 5,611 tỷ đồng, tăng trưởng +26.2% YoY và LN/ST thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 420 tỷ đồng, tăng trưởng +61.1% YoY. Doanh thu và lợi nhuận của hai mảng kinh doanh chính là vận tải và kho nổi đều tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ nhờ sản lượng vận chuyển dầu thô tăng +18.6% YoY và giá thuê ngày của FSO Đại Hùng tăng +21.7% YoY. Bên cạnh đó, PVT ghi nhận lợi nhuận khác tăng +113% YoY nhờ việc thanh lý tàu cũ
- Cho năm 2018, PVT đặt kế hoạch doanh thu đạt 5,250 tỷ đồng (-14.6% YoY) và LN/ST đạt 357 (-33% YoY), EPS tương ứng là 1,029 đồng. Như vậy, PVT đã hoàn thành 107% kế hoạch doanh thu và 141% kế hoạch lợi nhuận sau 9 tháng
- Triển vọng năm 2019 là khả quan nhờ NMLD Nghi Sơn chính thức vận hành thương mại từ đầu năm 2019, bên cạnh đó, hoạt động vận chuyển than cho các nhà máy nhiệt điện sau khi



We Create **Fortune**

PVT vừa đầu tư một tàu chở hàng rời. PVN có kế hoạch giảm tỷ lệ sở hữu tại PVT xuống 36% trong năm tới và đây cũng là một yếu tố thúc đẩy giá cổ phiếu trong ngắn hạn

- Triển vọng dài hạn tích cực nhờ nhu cầu vận chuyển dầu thô cho NMLD Nghi Sơn, Long Sơn và các động thái cắt giảm chi phí. Trong 1-2 năm tới, PVT sẽ mua thêm một tàu VLCC để vận chuyển dầu thô cho NMLD Nghi Sơn và một tàu để vận chuyển dầu thô cho NMLD Bình Sơn thay thế cho tàu Athena cũ
- Ở mức giá hiện tại, cổ phiếu đang được giao dịch tại P/E kế hoạch 2018 là 15.5x
- Đồ thị giá của PVT tích lũy trong biên độ hẹp và khối lượng giao dịch có chiều hướng tăng dần cho thấy dòng tiền ngắn hạn có dấu hiệu cải thiện tích cực. Đồng thời, đồ thị giá cũng hình thành mô hình đảo chiều ngắn hạn cho nên mức độ rủi ro ngắn hạn cũng giảm dần. Tuy nhiên, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM với mức kháng cự ở mức 16,800 đồng. Do đó, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục quan sát cổ phiếu này và chờ điểm bứt phá vùng kháng cự để mở vị thế mua mới



Diễn biến giá của cổ phiếu PVT



We Create **Fortune**

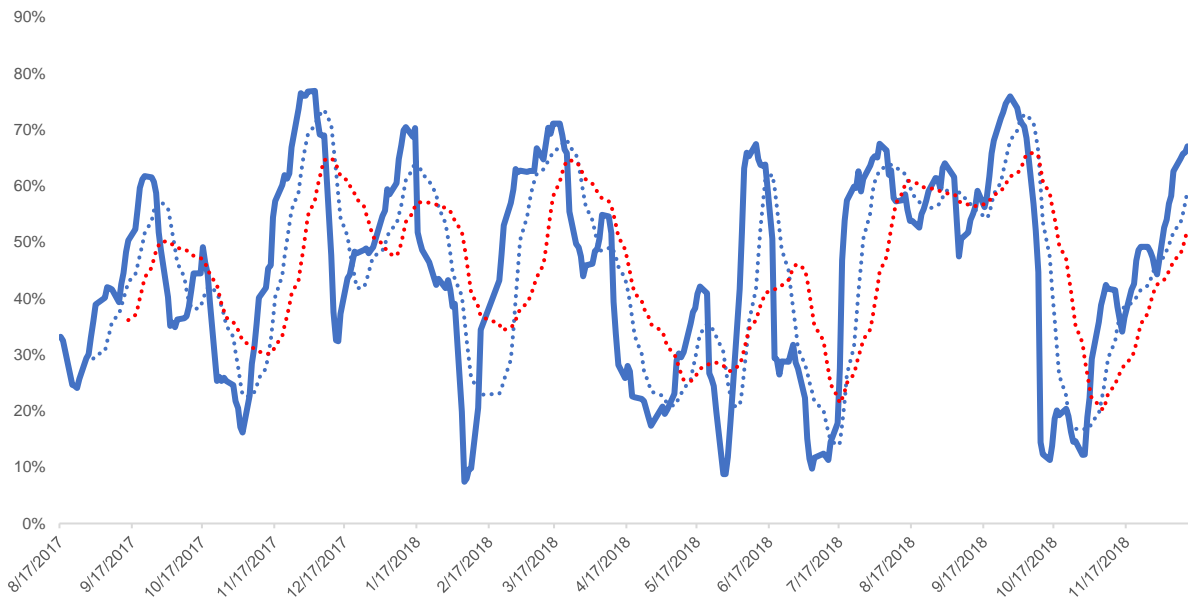
## QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đối mặt với áp lực điều chỉnh trong phiên tới khi các chỉ số đang gặp khó khăn trước ngưỡng kháng cự trung bình 50 ngày. Theo mô hình giá, đồ thị giá của chỉ số VN30 có thể sẽ đối mặt với áp lực điều chỉnh, đặc biệt các chỉ báo xung lượng đang suy yếu cho thấy thị trường sẽ bước vào giai đoạn tích lũy và biến động hẹp. Đồng thời, tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục tăng nhẹ cho thấy chiến lược ngắn hạn vẫn là mua và nắm giữ.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số chính với mức cắt lỗ ở mức 937.19 điểm của chỉ số VN-Index và 103.86 điểm của chỉ số HNX-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn không nên mua đuổi và gia tăng thêm tỷ trọng cổ phiếu ở các nhịp điều chỉnh.

**Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn:** 67% cổ phiếu/33% tiền mặt.

**Tỷ trọng khuyến nghị trung hạn:** 29% cổ phiếu/71% tiền mặt.



Biểu đồ tỷ trọng cổ phiếu ngắn hạn

## DANH MỤC CÁC CỔ PHIẾU THEO DÕI

- Cổ phiếu xuất hiện tín hiệu mua ngắn hạn: SHI
- Cổ phiếu xuất hiện tín hiệu bán ngắn hạn: Không có cổ phiếu nào

*Bảng theo dõi xu hướng của các cổ phiếu được chúng tôi cập nhật trong báo cáo Nhận định thị trường (Báo cáo này sẽ được chúng tôi cập nhật vào mỗi buổi chiều sau giờ giao dịch).*

We Create Fortune

### DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

| CP  | Giá    | Xu hướng ngắn hạn | Xu hướng trung hạn | Ngày khuyến nghị MUA | Giao dịch T+ | Giá mua ngắn hạn | Mức cắt lỗ ngắn hạn | %Lợi nhuận | Khuyến nghị |
|-----|--------|-------------------|--------------------|----------------------|--------------|------------------|---------------------|------------|-------------|
| PHR | 30,500 | TĂNG              | TĂNG               | 17/10/2018           | T+58         | 29,300           | 28,563              | 4.10%      | NĂM GIỮ     |
| MSR | 21,200 | TĂNG              | TĂNG               | 19/10/2018           | T+56         | 22,400           | 20,617              | -5.36%     | NĂM GIỮ     |
| PVS | 20,500 | TĂNG              | GIẢM               | 1/11/2018            | T+43         | 19,000           | 19,101              | 7.89%      | NĂM GIỮ     |
| VHM | 80,300 | TĂNG              | TĂNG               | 2/11/2018            | T+42         | 69,000           | 76,517              | 16.38%     | NĂM GIỮ     |
| ASM | 10,600 | TĂNG              | GIẢM               | 5/11/2018            | T+39         | 11,200           | 10,173              | -5.36%     | NĂM GIỮ     |
| HT1 | 15,250 | TĂNG              | TĂNG               | 5/11/2018            | T+39         | 12,950           | 13,801              | 17.76%     | NĂM GIỮ     |
| LDG | 16,350 | TĂNG              | GIẢM               | 5/11/2018            | T+39         | 15,950           | 15,459              | 2.51%      | NĂM GIỮ     |
| VGC | 17,900 | TĂNG              | GIẢM               | 6/11/2018            | T+38         | 16,300           | 16,451              | 9.82%      | NĂM GIỮ     |
| BWE | 25,000 | TĂNG              | TĂNG               | 7/11/2018            | T+37         | 20,900           | 23,699              | 19.62%     | NĂM GIỮ     |
| KBC | 14,500 | TĂNG              | TĂNG               | 14/11/2018           | T+30         | 12,550           | 13,729              | 15.54%     | CHỐT LỖI    |
| PTB | 65,700 | TĂNG              | TĂNG               | 16/11/2018           | T+28         | 63,000           | 62,455              | 4.29%      | NĂM GIỮ     |
| QNS | 44,500 | TĂNG              | TĂNG               | 19/11/2018           | T+25         | 42,700           | 42,127              | 4.22%      | NĂM GIỮ     |
| CTG | 23,150 | TĂNG              | GIẢM               | 20/11/2018           | T+24         | 23,050           | 22,839              | 0.43%      | NĂM GIỮ     |
| POW | 15,400 | TĂNG              | GIẢM               | 20/11/2018           | T+24         | 14,300           | 14,522              | 7.69%      | NĂM GIỮ     |
| AAA | 16,400 | TĂNG              | GIẢM               | 21/11/2018           | T+23         | 14,800           | 15,631              | 10.81%     | NĂM GIỮ     |
| DPR | 36,750 | TĂNG              | TĂNG               | 21/11/2018           | T+23         | 35,050           | 35,594              | 4.85%      | NĂM GIỮ     |
| REE | 32,850 | TĂNG              | GIẢM               | 22/11/2018           | T+22         | 32,600           | 32,130              | 0.77%      | NĂM GIỮ     |
| CEO | 14,600 | TĂNG              | GIẢM               | 27/11/2018           | T+17         | 13,800           | 13,360              | 5.80%      | NĂM GIỮ     |
| MBB | 22,200 | TĂNG              | GIẢM               | 3/12/2018            | T+11         | 21,550           | 21,685              | 3.02%      | NĂM GIỮ     |
| PLX | 61,000 | TĂNG              | GIẢM               | 4/12/2018            | T+10         | 61,000           | 58,368              | 0.00%      | NĂM GIỮ     |
| TCB | 28,700 | TĂNG              | GIẢM               | 4/12/2018            | T+10         | 27,200           | 27,209              | 5.51%      | NĂM GIỮ     |
| VSC | 44,700 | TĂNG              | GIẢM               | 4/12/2018            | T+10         | 42,000           | 41,843              | 6.43%      | NĂM GIỮ     |
| HSG | 7,360  | TĂNG              | GIẢM               | 5/12/2018            | T+9          | 7,250            | 6,909               | 1.52%      | NĂM GIỮ     |
| PDR | 27,600 | TĂNG              | GIẢM               | 6/12/2018            | T+8          | 27,500           | 26,322              | 0.36%      | NĂM GIỮ     |
| BMP | 58,000 | TĂNG              | GIẢM               | 6/12/2018            | T+8          | 58,500           | 54,416              | -0.85%     | NĂM GIỮ     |
| PNJ | 98,900 | TĂNG              | GIẢM               | 10/12/2018           | T+4          | 98,000           | 93,525              | 0.92%      | NĂM GIỮ     |

### DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ TRUNG HẠN

Hiện nay, chúng tôi vẫn chưa có khuyến nghị mới.



We Create **Fortune**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

**Phù Vĩnh Quế**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh**

**Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written